

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HS-ST

Ngày: 05-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Huân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu;

2. Bà Hứa Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh H tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân (TAND) huyện K, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2025/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 07/2025/TB-TA ngày 15/4/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T1**, sinh ngày 29/7/1984; tại K, H; nơi cư trú: Thôn T2, xã H1, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3 và bà Nguyễn Thị Đ1; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; có vợ là Lê Ngọc Mai và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 202 ngày 14/11/2023, T1 Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc; nộp phạt ngày 06/5/2024; nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 53/2008/HSPT ngày 08/5/2008, Tòa án nhân dân tỉnh H xử phạt 42 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/9/2010, chấp hành xong phần Thi hành án dân sự của Bản án ngày 17/7/2008; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10 ngày 15/01/2018, T1 Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 16/01/2018; bị cáo đang được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Phạm Văn T3, sinh năm 1984, anh Phạm Văn Q1, sinh năm 1978, anh Vũ Văn H3, sinh năm 1979, anh Nguyễn Duy C2, sinh năm 1977, anh Ngô Văn Đ1, sinh năm 1994. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 10/8/2024, Nguyễn Văn T1 đến nhà anh Phạm Văn T3, sinh năm 1984 ở thôn Phù Tải 1, xã KĐ, huyện K, tỉnh H chơi thì gặp anh Phạm Văn Q1, sinh năm 1978, trú tại thôn Phù Tải 1 đang ở đây. Lúc sau, anh Tiến rời khỏi nhà, T1 và anh Quân ở lại uống nước. Khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, lần lượt Vũ Văn H3, sinh năm 1979, trú tại thôn Chuẩn Thừng, xã KĐ và Nguyễn Duy C2, sinh năm 1977, trú tại thôn Quyết Thắng, xã Kim Anh, huyện K đến, rồi tất cả vào phòng ngủ nhà anh Tiến bắt điều hòa cho mát. Lúc này, T1, Huy và Chuyên thống nhất sử dụng bộ tú lơ khơ có sẵn trong phòng ngủ để đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền, còn anh Tuấn nằm nghỉ trên giường không tham gia đánh bạc. Khi đánh bạc, T1 sử dụng 1.300.000 đồng, Huy sử dụng 1.000.000 đồng, Chuyên sử dụng 300.000 đồng. Đánh được 01 ván thì Ngô Văn Đ1, sinh năm 1994, trú tại thị tứ KĐ, xã KĐ đến và sử dụng 1.000.000 đồng vào tham gia đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 3.600.000 đồng. Hình thức đánh liêng quy định mỗi người đặt 50.000 đồng tiền “gà”, sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài chia cho mỗi người chơi 03 quân, sau đó tham gia “tố”, tức là đặt thêm tiền, mức “tố” không quá 300.000 đồng, những người tham gia bỏ ra số tiền tương ứng để theo. Sau đó, so sánh thắng thua với nhau, thứ tự ưu tiên là “sáp” có giá trị lớn nhất gồm 03 quân bài cùng giá trị, sau đó đến “liêng” gồm 03 quân bài có giá trị liên tiếp, cuối cùng là so điểm. Người thắng cuộc sẽ được toàn bộ số tiền “gà” và tiền “tố” của những người tham gia. Khi T1, Huy, Chuyên và Đại đang đánh ván thứ hai thì giữa Chuyên và Huy xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau, Chuyên dùng tay, chân đánh gây thương tích cho Huy. Lúc này, khoảng 14 giờ cùng ngày, cả nhóm không đánh bạc nữa và đi ra ngoài, T1 còn 1.250.000 đồng (thua 50.000 đồng), Huy còn 950.000 đồng (thua 50.000 đồng), Chuyên có 400.000 đồng (thắng 100.000 đồng), Đại còn 1.000.000 đồng. Lúc sau, anh Tiến về, Đại đưa Huy đến Bệnh viện đa khoa tỉnh H khám và điều trị. Ngày 20/8/2024, sau khi tiếp nhận đơn trình báo về vụ việc nêu trên, Công an tỉnh H có Phiếu chuyển đơn số 550, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T1, Vũ Văn H3, Nguyễn Duy C2 và Ngô Văn Đ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc và tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền sử dụng đánh bạc còn lại nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 46/KL-KTHS ngày 21/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Toàn bộ số tiền 3.600.000 đồng do các đối tượng giao nộp nêu trên là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 35/CT-VKS ngày 17/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện K, tỉnh H truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự (BLHS) với tổng số tiền dùng đánh bạc là 3.600.000đ (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện K giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội “Đánh bạc”; áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước; về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.600.000đ; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện K là đúng và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt các bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 50 phút đến hơn 14 giờ ngày 10/8/2024, tại phòng ngủ nhà anh Phạm Văn T3 ở thôn Phù Tải 1, xã KĐ, huyện K, tỉnh H, Nguyễn Văn T1 cùng các đối tượng Vũ Văn H3, Nguyễn Duy C2 và Ngô Văn Đ1 thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 3.600.000 đồng.

[3]. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, song vì tư lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù tổng số tiền bị cáo và các đối tượng dùng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện K đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước, nếp sống văn minh của xã hội, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng

đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử mức phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; tổng số tiền bị cáo và các đối tượng dùng đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng bị xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS, thời gian đánh bạc chỉ diễn ra được 02 ván; bị cáo có hành động ủng hộ quỹ vì người nghèo tại địa phương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6]. Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền bị cáo và các đối tượng dùng đánh bạc dưới 5.000.000đ, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính theo khoản 1 Điều 35 BLHS cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo đã bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS.

[8]. *Về xử lý vật chứng*: Số tiền 3.600.000đ là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nay tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9]. *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Nguyễn Duy C2, Vũ Văn H3 và Ngô Văn Đ1 đều có nhân thân tốt nên hành vi đánh bạc trái phép của Chuyên, Huy và Đại chưa cấu thành tội phạm. Ngày 25/02/2025, Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chuyên, Huy và Đại về hành vi đánh bạc theo quy định pháp luật.

[11]. Nguyễn Duy C2 có hành vi dùng tay, chân đánh gây thương tích cho Vũ Văn H3, với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 20% nhưng Vũ Văn H3 không yêu cầu khởi tố nên Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện K đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Cùng ngày, Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chuyên về hành vi cố ý gây thương tích theo quy định pháp luật.

[12]. Đối với anh Phạm Văn T3 (chủ nhà), tài liệu điều tra không có căn cứ xác định anh Tiến biết hoặc đồng ý cho T1, Chuyên, Huy và Đại đánh bạc tại nhà mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện K không đặt ra việc xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 số tiền 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*) sung ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.600.000đ (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*).

(*Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 25/3/2025*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn T1 phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 05/5/2025./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh H;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh H;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh H;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đức Huấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đức Huân